

Số: 439/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 29 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 395/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị Trần Ngọc T**, sinh 1991; ĐKNKTT và nơi cư trú: P, nhà A, Tập thể V, phường N, quận Đ, Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Xuân P**, sinh 1984; ĐKNKTT và nơi cư trú: P, nhà A, Tập thể V, phường N, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị **Trần Ngọc T** và anh **Nguyễn Xuân P** đăng ký kết hôn ngày 23/5/2019 tại UBND phường N, quận Đ, Hà Nội. Anh chị chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2022 đến nay, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay chị **T**, anh **P** xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh M, sinh ngày 22/11/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M, chị T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2024.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung*: Không có.

[4] *Về lệ phí*: Chị Trần Ngọc T và anh Nguyễn Xuân P phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc T và anh Nguyễn Xuân P.

- *Về con chung*: Anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Anh M, sinh ngày 22/11/2019. Chị T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 5/2024 đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Chị Trần Ngọc T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Trần Ngọc T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Trần Ngọc T đã nộp theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 1246062 ngày 17/5/2024 của Công ty cổ phần T1. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THA dân sự quận Đ;
- UBND phường N, quận Đ, Hà Nội (GCN kết hôn số 22 ngày 23/5/2019);
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị An

